

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN B
TỈNH LÀO CAI

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 28/2023/ HS - ST
Ngày 09 - 6 - 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN B, TỈNH LÀO CAI

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên toà: Ông Phạm Như Long

Các hội thẩm nhân dân: Ông Bùi Quang Uyên

Bà Trần Thị Thu Hương

Thư ký phiên toà: Ông Chu Quyết Thắng - Thư ký Toà án nhân dân huyện B, tỉnh Lào Cai.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện B, tỉnh Lào Cai tham gia phiên toà: Bà Dương Thị Mai Ngọc – Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 6 năm 2023, tại trụ sở ủy ban nhân dân xã S, huyện B, tỉnh Lào Cai tiến hành xét xử lưu động sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 22/2023/TLST - HS ngày 16/5/2023 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 26/2023/QĐXXST- HS ngày 31/5/2023 đối với bị cáo:

Đỗ Trọng C (Tên gọi khác: Không) - Sinh ngày: 04/9/1989 tại huyện Y, tỉnh Nam Định.

Nơi cư trú: Tổ dân phố 22, phường C, thành phố L, tỉnh Lào Cai.

Nghề nghiệp: Tự do; Trình độ văn hóa: 7/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam.

Con ông: Đỗ Cao K và bà Vũ Thị T;

Vợ : Trần Thị Tr - Sinh năm 1992 và 01 con - Sinh năm: 2014; Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Bị cáo có nhân thân xấu là đối tượng nghiện chất ma túy. Năm 2019 bị công an huyện B, tỉnh Lào Cai xử phạt vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy bằng hình thức phạt tiền là 750.000 đồng theo quyết định số 28/QĐ-XPVPHC ngày 07/3/2019. Đến ngày 08/3/2019 Đỗ Trọng C chấp hành xong quyết định. Tính đến thời điểm phạm tội lần này bị cáo đã được xóa tiền sự theo quy định của pháp luật.

Bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 01/4/2023, tạm giam từ ngày 07/4/2023. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ công an huyện B, tỉnh Lào Cai - Có mặt tại phiên toà.

Người làm chứng: Vũ Thị T - Sinh năm: 1957; Nơi cư trú: Tổ dân phố 22, phường C, thành phố L, tỉnh Lào Cai - Có mặt.

Những người chứng kiến: Anh Bùi Văn Q; Anh Trần Văn Tr - Điều vắng mặt không có lý do.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 21 giờ 50 phút ngày 31/3/2023, tại thôn T2, xã S, huyện B, tỉnh Lào Cai, tổ công tác thuộc Công an xã S, huyện B, tỉnh Lào Cai làm nhiệm vụ phát hiện và bắt quả tang Đỗ Trọng C - Sinh năm 1989, trú tại tổ dân phố 22, phường C, thành phố L, tỉnh Lào Cai đồng thời đưa Đỗ Trọng C về trụ sở công an xã S tiến hành kiểm tra. Tại đây Đỗ Trọng C tự giác lấy từ trong túi quần bên phải đang mặc ra 03 túi nilon màu trắng loại mép miết, mở ra bên trong mỗi gói đều chứa chất tinh thể rắn, màu trắng, trong suốt giao nộp cho tổ công tác và khai nhận các chất chứa bên trong các túi nilon đều là ma túy đá. Công an xã S tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ và niêm phong vật chứng theo quy định của pháp luật.

Quá trình điều tra Đỗ Trọng C đã khai nhận vào khoảng 20 giờ ngày 31/3/2023 Đỗ Trọng C điều khiển xe ô tô biển kiểm soát 24A - 217.17 từ nhà đến khu vực chợ Châu úy thuộc phường Bắc Cường thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai để tìm mua ma túy đá về sử dụng cho bản thân. Đến 20 giờ 20 phút cùng ngày Đỗ Trọng C đến khu vực chợ Châu úy gặp một người nam giới không biết tên tuổi địa chỉ, Đỗ Trọng C xuống xe lấy từ trong người ra 700.000đ đưa cho người nam giới này và nói "Bán cho túi bảy trăm" người nam giới cầm tiền rồi đưa lại cho Đỗ Trọng C 03 túi nilon nhỏ dạng mép miết màu trắng, Đỗ Trọng C biết bên trong là ma túy nên không mở ra kiểm tra mà cầm số ma túy này cất vào túi quần bên phải đang mặc sau đó điều khiển xe ô tô đi về huyện B để đến chơi nhà bạn. Đến khoảng 21 giờ 50 phút cùng ngày khi Đỗ Trọng C đến thôn T2, xã S, huyện B, tỉnh Lào Cai, Đỗ Trọng C xuống xe đi vệ sinh thì bị lực lượng Công an yêu cầu kiểm tra và bắt giữ. Tại đây Đỗ Trọng C đã tự giác giao nộp 03 túi ma túy vừa mua trước đó cho lực lượng Công an và thành khẩn khai báo hành vi phạm tội của mình.

Tại kết luận giám định số 106/KL - GĐMT ngày 03/4/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai, kết luận:

+ Mẫu M1: 0,07 gam chất tinh thể rắn màu trắng trong suốt gửi giám định là loại ma túy Methamphetamine, cơ quan giám định đã trích mẫu 0,03gam để giám định và hoàn lại cơ quan trưng cầu 0,04gam.

+ Mẫu M2: 0,18 gam chất tinh thể rắn màu trắng trong suốt gửi giám định là loại ma túy Methamphetamine, cơ quan giám định đã trích mẫu 0,05gam để giám định và hoàn lại cơ quan trưng cầu 0,13gam.

+ Mẫu M3: 0,22 gam chất tinh thể rắn màu trắng trong suốt gửi giám định là loại ma túy Methamphetamine, cơ quan giám định đã trích mẫu 0,05gam để giám định và hoàn lại cơ quan trưng cầu 0,17gam.

Vật chứng thu giữ 01 xe ô tô Hyundai ACCENT màu trắng, biển số 24A-217.17, bị cáo Đỗ Trọng C sử dụng để thực hiện hành vi phạm tội. Quá trình điều tra, cơ quan điều tra xác định chiếc xe trên là của bà Vũ Thị T. Quá trình điều tra xác định đây là tài sản thuộc sở hữu hợp pháp của bà Vũ Thị T là mẹ đẻ của bị cáo, khi cho bị cáo mượn xe bà Vũ Thị T không biết bị cáo đi đâu làm gì và không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo. Do vậy ngày 11/4/2023 Cơ quan

Cảnh sát điều tra Công an huyện B đã ra quyết định xử lý vật chứng số 11 trả lại chiếc xe trên cho bà Vũ Thị T.

Vật chứng còn lại 0,34gam Methamphetamine sau trích mẫu giám định cùng 03 túi nilon màu trắng loại có mép miết được niêm phong trong một bì thư in sẵn của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai. Hiện đã chuyển đến chi cục Thi hành án dân sự huyện B để phục vụ công tác xét xử và thi hành án.

Cáo trạng số 22/CT - VKSBT ngày 15/5/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện B, tỉnh Lào Cai truy tố bị cáo Đỗ Trọng C về tội “ Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại Điểm c Khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện B, tỉnh Lào Cai giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo Đỗ Trọng C và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Đỗ Trọng C phạm tội " Tàng trữ trái phép chất ma túy". Đề nghị áp dụng Điểm c Khoản 1 Điều 249; Điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo Đỗ Trọng C từ 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng đến 02 (Hai) năm tù.

Về hình phạt bổ sung: Không đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điểm c Khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; Điểm a Khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự tuyên tịch thu tiêu hủy 0,34 gam Methamphetamine còn lại sau trích mẫu giám định được tái niêm phong trong một bì thư in sẵn của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai. Hiện đang lưu giữ tại chi cục thi hành án dân sự huyện B, tỉnh Lào Cai để tiêu hủy.

Tuyên án phí và quyền kháng cáo cho bị cáo theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện B, tỉnh Lào Cai, Viện kiểm sát nhân dân huyện B, tỉnh Lào Cai, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục tố tụng theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp và đúng với trình tự thủ tục tố tụng quy định của pháp luật. Vụ án không thuộc trường hợp phải trả hồ sơ để điều tra bổ sung.

[2] Về hành vi phạm tội: Lời khai nhận tội của bị cáo tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa phù hợp khách quan với biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ, kết luận giám định của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, thể hiện:

Do bản thân là người nghiện chất ma túy nên khoảng 20 giờ ngày 31/3/2023, Đỗ Trọng C điều khiển xe ô tô biển kiểm soát 24A - 217.17 từ nhà đi đến khu vực chợ Châu Úy, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai để tìm mua ma túy về

sử dụng. Khi đến khu vực chợ Châu Úy lúc đó khoảng 20 giờ 20 phút Đỗ Trọng C gặp một người đàn ông không quen biết (Không rõ tên tuổi địa chỉ) Đỗ Trọng C đến gần người đàn ông này và lấy từ trong người ra 700.000đ đưa cho người đàn ông này và nói "Bán cho túi bảy trăm". Người đàn ông này cầm tiền rồi đưa lại cho Đỗ Trọng C 03 túi lilon nhỏ dạng túi mép miết, màu trắng, Đỗ Trọng C biết bên trong là ma túy đá nên không mở ra kiểm tra mà cầm 03 túi ma túy cất vào túi quần bên phải đang mặc sau đó điều khiển xe ô tô đi về huyện B với mục đích đến chơi nhà bạn. 21 giờ 50 phút cùng ngày khi đến thôn T2, xã S, huyện B, tỉnh Lào Cai, Đỗ Trọng C xuống xe đi vệ sinh thì bị lực lượng công an kiểm tra, Đỗ Trọng C đã tự giác giao nộp toàn bộ số ma túy và khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bản thân.

Tại kết luận giám định số 106/KL - GĐMT ngày 03/4/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai, kết luận: 0,47 (không phải bốn bảy) gam chất tinh thể rắn, màu trắng, trong suốt thu giữ của Đỗ Trọng C ngày 31/3/2023 tại thôn T2, xã S, huyện B, tỉnh Lào Cai gửi giám định là loại chất ma túy Methamphetamine.

Quá trình điều tra Đỗ Trọng C đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đã tàng trữ 0,47 gam Methamphetamine với mục đích để sử dụng cho bản thân. Do vậy Viện Kiểm sát nhân dân huyện B, tỉnh Lào Cai truy tố bị cáo Đỗ Trọng C về hành vi "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại Điểm c Khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự như bản cáo trạng số 22/CT - VKSBT ngày 15/5/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện B, tỉnh Lào Cai là có căn cứ đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự, trị an ở địa phương. Xâm phạm trực tiếp đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về ma túy được pháp luật bảo vệ. Mặt khác bị cáo là đối tượng nghiện chất ma túy và đã từng bị xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức phạt tiền về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy theo quyết định số 28/QĐ-XPVPHC. Ngày 08/3/2019 bị cáo chấp hành xong quyết định và đã được xóa tiền sự theo quy định của pháp luật. Sau khi chấp hành xong quyết định, bản thân bị cáo không lấy đó làm bài học để tu dưỡng, rèn luyện bản thân, đến ngày 31/3/2023 bị cáo bị công an xã S, huyện B, tỉnh Lào Cai bắt và khởi tố về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Do vậy đối với bị cáo cần phải xử lý nghiêm và lên một mức hình phạt như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa với mức hình phạt là 01 năm 06 tháng tù là phù hợp, tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian thì mới đủ điều kiện để giáo dục bị cáo trở thành người công dân có ích cho xã hội và phòng ngừa chung.

[3] Về các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với bị cáo: Bị cáo Đỗ Trọng C không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự.

[4] Về các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo: Bị cáo Đỗ Trọng C có 01 tình tiết giảm nhẹ được quy định tại Điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự đó là " Thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải". Do vậy khi lượng

hình Hội đồng xét xử cần xem xét giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, thể hiện tính khoan hồng của Đảng và Nhà nước ta.

[5] Về hình phạt bổ sung: Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo là đối tượng nghiện chất ma túy, bản thân không có tài sản riêng. Tại phiên tòa Viện kiểm sát không đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo là có căn cứ. Do vậy Hội đồng xét xử xét thấy không cần thiết phải áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Về vật chứng: Đối với 0,34 gam Methamphetamine còn lại sau trích mẫu giám định và 03 túi nilon màu trắng loại có mép miết được tái niêm phong trong một bì thư in sẵn do Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai phát hành có ghi " Vật chứng còn lại sau trích mẫu giám định, thu giữ trong quá trình bắt quả tang Đỗ Trọng C tại thôn T2, xã S, huyện B, tỉnh Lào Cai ngày 31/3/2023". Hiện đang lưu giữ tại chi cục Thi hành án dân sự huyện B, tỉnh Lào Cai. Xét thấy đây là vật chứng Nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành. Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ Điểm c Khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; Điểm a Khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự tuyên tịch thu để tiêu hủy là có căn cứ phù hợp với các quy định của pháp luật.

Đối với vật chứng là 01 xe ô tô Hyundai ACCENT màu trắng, biển số 24A-217.17, bị cáo Đỗ Trọng C sử dụng trong quá trình thực hiện hành vi phạm tội. Quá trình điều tra, cơ quan điều tra đã xác định chiếc xe trên là tài sản thuộc sở hữu hợp pháp của bà Vũ Thị T là mẹ đẻ của bị cáo, khi cho bị cáo mượn xe bà Vũ Thị T không biết bị cáo đi đâu, làm gì và không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo. Do vậy ngày 11/4/2023 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện B đã ra quyết định xử lý vật chứng số 11 trả lại chiếc xe trên cho bà Vũ Thị T. Đến nay bà Vũ Thị T không có ý kiến gì, Viện kiểm sát không đề cập xử lý. Hội đồng xét xử xét thấy là phù hợp nên không đề cập xử lý.

[7] Về án phí: Bị cáo Đỗ Trọng C phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Đỗ Trọng C phạm tội “ Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

1. Về hình phạt: Căn cứ vào Điểm c Khoản 1 Điều 249; Điểm s Khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Đỗ Trọng C 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ ngày 01/4/2023.

2. Về vật chứng: Căn cứ vào Điểm c Khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; Điểm a Khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự tuyên tịch thu: 0,34 gam Methamphetamine còn lại sau trích mẫu giám định và 03 túi nilon màu trắng loại có mép miết được tái niêm phong trong một bì thư in sẵn do Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai phát hành có ghi " Vật chứng còn lại sau trích mẫu giám định thu giữ trong quá trình bắt quả tang Đỗ Trọng C tại thôn T2, xã S, huyện B, tỉnh Lào Cai ngày 31/3/2023". Hiện đang lưu giữ tại chi cục Thi hành án dân sự huyện B, tỉnh Lào Cai để tiêu hủy.

3. Về án phí: Căn cứ vào Khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội

quy định về mức thu phí, miễn giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Đỗ Trọng C phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí Hình sự sơ thẩm.

“Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Khoản 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự”.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo. Báo cho bị cáo biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lào Cai;
- VKSND tỉnh Lào Cai;
- Sở tư pháp tỉnh Lào Cai;
- VKSND huyện B;
- Công an huyện B;
- Cơ quan THA HS công an tỉnh Lào Cai;
- THA HS - DS (03);
- Bị cáo;
- Lưu HS – TA- VP(03).

**THAY MẶT HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đã ký

Phạm Như Long